

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ĐẠI LỘC
TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU

KIỂM TRA HỌC KỲ I (2023-2024)
MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6
Thời gian làm bài: 90 phút

I. ĐỌC - HIỂU: (6.0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu:

*Bao nhiêu khổ nhọc cam go
Đời cha chở nặng chuyển đồ gian nan!
Nhưng chưa một tiếng thở than
Mong cho con khỏe, con ngoan vui rồi.
Cha như biển rộng, mây trời
Bao la nghĩa nặng đời đời con mang!*

(Ngày của Cha - Phan Thanh Tùng)

Câu 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ ngũ ngôn. B. Thơ lục bát. C. Thơ 7 chữ. D. Thơ tự do.

Câu 2. Hai câu thơ: “*Bao nhiêu khổ nhọc cam go/Đời cha chở nặng chuyển đồ gian nan!*” những tiếng nào được gieo vần với nhau?

- A. go-đò. B. khổ- chở. C. cam-nan. D. nhọc-nặng.

Câu 3. Xác định luật bằng trắc trong câu thơ sau: “*Cha như biển rộng, mây trời*”.

- A. B-B-B-T-T-T. B. T-T-T-B-B-B. C. B-B-T-T-B-T. D. T-T-B-B-T-B.

Câu 4. Trong các từ sau đây từ nào là từ láy?

- A. gian nan. B. thở than. C. đời đời. D. cam go.

Câu 5. Chủ đề của đoạn thơ là gì?

- A. Tình cảm gia đình. B. Tình yêu quê hương.
C. Tình yêu thiên nhiên. D. Tình phụ tử.

Câu 6. Xác định cách ngắt nhịp trong câu thơ: “*Bao nhiêu khổ nhọc cam go*”

- A. 3/3. B. 2/2/2 C. 4/2. D. 2/4.

Câu 7. Em hiểu nghĩa của từ “*gian nan*” là gì?

- A. Mơ màng, nghĩ ngợi. B. Mệt mỏi, thiếu sức sống.
C. Bứt rứt, khó chịu. D. Khó khăn, khổ khổ.

Câu 8. Tìm 2 cụm danh từ trong hai dòng thơ sau:

*Cha như biển rộng, mây trời
Bao la nghĩa nặng đời đời con mang!*

- Cụm danh từ:

- Cụm danh từ:

Câu 9. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*“Bao nhiêu khổ nhọc cam go
Đời cha chở nặng chuyển đồ gian nan!”*

Câu 10. Qua đoạn thơ trên, em cần làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với cha mẹ?

II. VIẾT: (4.0 điểm)

Trong cuộc sống, không ai mà không mắc lỗi lầm. Hãy viết bài văn kể lại một lỗi lầm của em.

Bài làm:

I. ĐỌC - HIỂU:

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án							

II. VIẾT:

HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn 6

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Giám khảo cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày của thí sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý *Hướng dẫn chấm*.
- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.
- Điểm lẻ toàn bài tính đến 0.25 điểm, sau đó làm tròn theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

I/ ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Phương án trả lời	B	A	C	C	D	B	D
Điểm	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5

Câu 8 (1,0 điểm)

HS xác định được đúng 2 cụm danh từ sau, mỗi cụm danh từ đúng 0,5 điểm:

- *biển rộng*.
- *đời đời con mang*.

Câu 9 (0,5 điểm)

Mức 1 (1.0 đ)	Mức 2 (0.5 đ)	Mức 3 (0đ)
Học sinh chỉ ra và nêu được tác dụng của biện pháp tu từ . Gợi ý: + BPTT: ẩn dụ. + Tác dụng: Khắc họa đậm nét về hình ảnh người cha- một đời luôn vất vả và hi sinh vì con. + Lòng biết ơn sâu sắc của người con đối với đáng sinh thành +Nhắc nhở chúng ta cần ý thức về bổn phận của con cái đối với cha mẹ	HS nêu được tác dụng của biện pháp tu từ nhưng chưa sâu sắc, toàn diện, diễn đạt chưa thật rõ.	Trả lời sai hoặc không trả lời.

Câu 10 (0.5 điểm)

Mức 1 (0.5 đ)	Mức 2 (0.25 đ)	Mức 3 (0đ)
- Học sinh đưa ra những bài học phù hợp là đạt điểm tối đa. Gợi ý: + Luôn kính yêu, nghe lời cha mẹ. + Làm nhiều việc tốt, thi đua chăm học, chăm làm. + Luôn nỗ lực phấn đấu cho cha mẹ vui lòng.	Học sinh đưa ra được những bài học phù hợp nhưng chưa sâu sắc, diễn đạt chưa thật rõ.	Trả lời nhưng không chính xác, không liên quan đến câu hỏi, hoặc không trả lời.

+ Rèn đức luyện tài để trở thành con ngoan, trò giỏi...
+ ...

II/ VIẾT (4.0 điểm)

A. BẢNG ĐIỂM CHUNG CHO TOÀN BÀI:

Tiêu chí	Điểm
1. Cấu trúc bài văn	05
2. Nội dung	2.0
3. Trình bày, diễn đạt	1.0
4. Sáng tạo	0.5

B. BẢNG CHẤM ĐIỂM CỤ THỂ CHO TỪNG TIÊU CHÍ

1.Tiêu chí 1: Cấu trúc bài văn (0.5 điểm)		
Điểm	Mô tả tiêu chí	Ghi chú
0.5	Bài viết đủ 3 phần: Phần mở bài, thân bài, kết bài; phần thân bài: biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau.	- Mở bài: Giới thiệu được lỗi lầm của bản thân. - Thân bài: Kể lại diễn biến câu chuyện từ mở đầu đến kết thúc. - Đảm bảo đầy đủ các nhân vật và sự việc chính. - Đảm bảo thứ tự trước sau của sự việc. - Kết bài: Kết thúc câu chuyện và sự thay đổi của bản thân về sau lỗi lầm đó.
0.25	Bài viết đủ 3 phần nhưng thân bài chỉ có một đoạn	
0.0	Chưa tổ chức bài văn gồm 3 phần (thiếu phần mở bài hoặc kết bài, hoặc cả bài viết là một đoạn văn	
2. Tiêu chí 2: Nội dung (2.0 điểm)		
Điểm	Mô tả tiêu chí	Ghi chú
1.75 - 2.0 điểm (0.5 điểm 1.0 điểm 0.5 điểm)	HS Giới thiệu câu chuyện theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	Bài văn có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần thể hiện được các nội dung sau: - Giới thiệu được lỗi lầm của bản thân. - Kể lại diễn biến câu chuyện từ mở đầu đến kết thúc. - Thay đổi của bản thân sau lỗi lầm đó.
1.0- 1.5	HS kể được diễn biến câu chuyện nhưng chưa được sâu sắc, chưa logic.	
0.25 - 0.5	HS kể được câu chuyện nhưng quá sơ xài, chung chung, chưa rõ sự việc.	
0.0	Bài làm lạc đề hoặc không làm bài.	
3. Tiêu chí 3: Diễn đạt, trình bày (1.0 điểm)		
Điểm	Mô tả tiêu chí	

0.75 – 1.0	- Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo sự logic giữa các câu, các đoạn trong bài văn. Mặc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. - Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, ít gạch xóa.
0.5	- Mặc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. - Chữ viết không rõ ràng, khó đọc, trình bày chưa sạch sẽ...
4. Tiêu chí 4: Sáng tạo (0.5 điểm)	
Điểm	Mô tả tiêu chí
0.5	Có sáng tạo trong cách kể chuyện.
0.25	Có thể hiện được sự sáng tạo nhưng chưa đậm nét.
0.0	Chưa có sáng tạo.